

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2020/HCPT

Ngày: 15 – 6 - 2020

V/v khiếu kiện quyết định hành
chính và yêu cầu bồi thường thiệt
hại.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trí Tuấn

Các thẩm phán:

Bà Mai Thị Tú Oanh

Ông Phan Tô Ngọc

- Thư ký phiên tòa: Bà Ưc Minh Thanh Thúy – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính phúc thẩm thụ lý số 496/2019/TLPT -HC ngày 25/8/2019 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính và yêu cầu bồi thường thiệt hại*”

Do bản án hành chính sơ thẩm số 639/2019/HC –ST ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 856/2020/QĐPT ngày 28 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

Người khởi kiện: Ông Nguyễn Hoàng Ch, sinh năm 1961

Địa chỉ: đường M, phường B, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

Người bị kiện: Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: đường P, quận C, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại nội dung Đơn khởi kiện đề ngày 21/8/2017, Đơn đề nghị bổ sung yêu cầu khởi kiện đề ngày 13/5/2019 và trong quá trình giải quyết tại Tòa án, người khởi kiện ông Nguyễn Hoàng Ch trình bày:

Nguyên trước đây ông công tác tại Công an quận B1, do mâu thuẫn nội bộ nên ông bị kỷ luật tước danh hiệu Công an nhân dân theo Quyết định số 4286/QĐ-BCA-X11 ngày 05/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Công an.

Khi nhận sổ hưu ông phát hiện bị cắt một năm tiền lương hưu, thay vì lãnh lương hưu kể từ ngày 01/10/2013 nhưng Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ra quyết định cho ông được hưởng lương hưu từ 01/10/2014 theo Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân là không đúng quy định pháp luật.

Ông đã khiếu nại nhiều lần thì Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an quận B1 mời ông lên trao đổi và cho rằng do ông khiếu nại xử lý kỷ luật oan sai nên thời gian khiếu nại không được tính lương. Ông không đồng ý và đề nghị Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an quận B1 trả lời bằng văn bản nhưng đến nay chưa có văn bản trả lời. Theo ông, không có lý do gì để Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân cắt tiền lương hưu của ông, việc cắt lương hưu của ông là không đúng quy định pháp luật.

Nên ông Ch có khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và yêu cầu:

1/ Chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng và lãi suất của số tiền này do chậm chi trả;

2/ Yêu cầu Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân bồi thường thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra trong thời gian bị cắt lương từ 01/10/2013 đến 01/5/2019 thời gian là 67 tháng. Trong thời gian này do khó khăn vì không có lương nên ông phải vay tiền và chịu lãi với số tiền là 100.000.000 đồng x 3%/tháng x 67 tháng = 201.000.000 đồng. Tổng số tiền ông yêu cầu bồi thường là 95.649.600 đồng + 201.000.000 đồng = 296.649.600 đồng.

Đối với Quyết định số 10458/QĐ-BH ngày 15/12/2017 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân về việc điều chỉnh chế độ hưu trí hàng tháng, ông không khởi kiện đối với quyết định này.

Người bị kiện Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân có văn bản trình bày:

Ngày 05/8/2013, Bộ trưởng Bộ Công an có Quyết định số 4286/QĐ-BCA-X11 về việc kỷ luật bằng hình thức “Tước danh hiệu Công an nhân dân” đối với ông Nguyễn Hoàng Ch. Tuy nhiên, ông Nguyễn Hoàng Ch không nhận quyết định và ngày 24/12/2013 có đơn khiếu nại gửi Thanh tra Tổng cục III về quyết định kỷ luật là chưa thỏa đáng.

Trên cơ sở kiểm tra, xác minh của Thanh tra, ngày 24/12/2013, Bộ trưởng Bộ Công an có Quyết định số 7141/QĐ-BCA-X11 giữ nguyên khiếu nại là giữ nguyên hình thức kỷ luật “Tước danh hiệu Công an nhân dân” đối với ông Nguyễn Hoàng Ch.

Ngày 06/01/2014, Công an Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức công bố quyết định giải quyết khiếu nại đối với ông Nguyễn Hoàng Ch và nhiều lần mời ông Ch đến để làm thủ tục giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội nhưng ông Ch không hợp tác. Đến tháng 8/2014, Công an Thành phố Hồ Chí Minh căn cứ hồ sơ lưu trữ mới hoàn tất thủ tục hồ sơ giải quyết chế độ hưu trí hàng tháng đối với ông Nguyễn Hoàng Ch gửi Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân đề nghị giải quyết chế độ. Ngày 09/10/2014, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ban hành Quyết định số 8307/QĐ-BH nhưng ông Ch không nhận và tiếp tục có đơn khiếu nại. Đến ngày 30/6/2015, ông Ch nhận hồ sơ hưởng chế độ hưu trí và nhập hồ sơ Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh nhận chế độ hưu trí từ đó đến nay. Tuy nhiên, ông Ch tiếp tục có đơn khiếu nại đề nghị được hưởng chế độ hưu trí từ thời điểm tước danh hiệu Công an nhân dân (tháng 9/2013).

Từ khi có Luật Bảo hiểm xã hội cho đến nay không có quy định thời điểm hưởng đối với số tước danh hiệu Công an nhân dân (do văn bản của Nhà nước chỉ hướng dẫn đối với người lao động thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động, chưa có hướng dẫn đối với đối tượng kỷ luật tước danh hiệu Công an nhân dân). Do đó, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân căn cứ khoản 2 mục IV Thông tư số 03/1999/TT-BCA(X13) ngày 22/02/1999 hướng dẫn thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội đối với sĩ quan Công an bị kỷ luật tước danh hiệu Công an nhân dân, Công nhân viên Công an bị kỷ luật buộc thôi việc và các trường hợp bị phạt tù giam kể từ ngày 01/01/1995 trở đi: *“Sau khi tiếp nhận đầy đủ các loại giấy tờ trên, căn cứ vào thời gian đóng bảo hiểm xã hội của họ để lập hồ sơ, báo cáo lãnh đạo cấp có thẩm quyền (theo phân cấp quản lý cán bộ của Bộ) ra quyết định cho hưởng bảo hiểm xã hội (theo mẫu quy định riêng) và chỉ được hưởng sau khi bảo hiểm xã hội Việt Nam kiểm tra, thẩm định hồ sơ và đồng ý cho hưởng”* và tại Điều 7 Công văn số 13979/X11-X33 ngày 11/11/2013 về việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội trong Công an nhân dân theo mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2013: *“Đối với trường hợp bị kỷ luật bị kỷ luật tước danh hiệu Công an nhân dân, phạt tù thì mức bình quân tiền lương tháng làm căn cứ tính lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội một lần tính theo mức tiền lương tối thiểu chung (hoặc mức lương cơ sở) tại tháng ra quyết định hưởng bảo hiểm xã hội của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân”* nên Bảo hiểm công an nhân dân đã giải quyết chế độ hưu trí đối với ông Nguyễn Hoàng Ch là đúng quy định của Bộ Công an.

Ngày 07/12/2015, ông Ch có đơn đề nghị giải quyết chế độ hưu trí tại thời điểm tước danh hiệu Công an nhân dân, ngày 16/12/2015, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân có công văn trao đổi với Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh xã hội xác định thời điểm hưởng lương hưu đối với ông Ch là thời điểm tước danh hiệu Công an nhân dân hay tại thời điểm Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân giải quyết. Ngày 25/12/2015, Cục Chính sách có Công văn số 10818/X33-P4 gửi ông Ch thông báo chờ ý kiến của Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh xã hội trả lời. Ngày 28/8/2017, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân nhận được Công văn số 06/LĐTBOXH-BHXXH ngày 04/01/2016 của Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh xã hội trả lời: *“Việc giải quyết chế độ hưu trí đối với ông Ch được thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thời điểm hưởng lương hưu hàng tháng áp dụng theo quy định tại Thông tư số 23/2012/TT-LĐTBOXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động – Thương binh xã hội”*.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động – Thương binh xã hội: *“Đối với người lao động đang đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc, thời điểm hưởng lương hưu là thời điểm hưởng lương hưu ghi trong quyết định nghỉ việc do người sử dụng lao động lập khi người lao động đủ điều kiện hưởng lương hưu theo quy định”*. Việc căn cứ quy định trên để xác định thời điểm hưởng đối với các trường hợp bị tước danh hiệu Công an nhân dân của Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh xã hội là chưa rõ vì đây là quy định hướng dẫn giải quyết lương hưu đối với các trường hợp là người lao động nghỉ việc theo quy định (không quy định thực hiện đối với các trường hợp bị tước danh hiệu Công an nhân dân). Tuy nhiên, để tránh thắc mắc khiếu kiện kéo dài trong khi chưa có văn bản của Nhà nước quy định cụ thể trường hợp bị tước danh hiệu Công an nhân dân; sau khi trao đổi với Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh xã hội, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân đã ra quyết định điều chỉnh chế độ hưu trí hàng tháng kèm Công văn số 10457/BHXXH CAND ngày 15/12/2017 gửi Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh điều chỉnh thời điểm hưởng lương hưu hàng tháng đối với ông Ch từ tháng 9/2013, số tiền là: 103.620.036 đồng.

Ngày 21/12/2017, Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã mời ông Ch làm việc để triển khai quyết định điều chỉnh nhưng ông Ch không nhận mà đề nghị Cục Chính sách bồi thường tiền thuê luật sư và tiền tạm ứng án phí số tiền là 10.300.000 đồng.

Theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì khi người nộp đơn khởi

kiện có nghĩa vụ nộp tạm ứng án phí và Điều 168 Luật số 92/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội thì chi phí thuê luật sư do người có yêu cầu chịu. Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân đã làm đúng trách nhiệm, thẩm quyền và không có trách nhiệm phải bồi thường số tiền thuê luật sư và tiền tạm ứng án phí.

Tại phiên tòa sơ thẩm ông Nguyễn Hoàng Ch yêu cầu:

Hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân, yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng; Yêu cầu Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân bồi thường thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra trong thời gian bị cắt lương từ 01/10/2013 đến 01/5/2019 là 67 tháng ông phải đi vay chịu lãi 100.000.000 đồng x 3%/tháng x 67 tháng = 201.000.000 đồng.

Đối với yêu cầu buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chi trả lãi suất của số tiền 95.649.600 đồng do chậm chi trả, ông rút phần yêu cầu này không yêu cầu tòa án giải quyết.

Ngoài ra ông Ch còn xác định đã được Công an quận B1 công bố Quyết định số 10458/QĐ-BH ngày 15/12/2017 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân về việc điều chỉnh chế độ hưu trí hàng tháng, tuy nhiên ông không đồng ý nhận quyết định. Ông xác định không khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 10458/QĐ-BH ngày 15/12/2017 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 639/2019/HC –ST ngày 14 tháng 6 năm 2019 và quyết định sửa chữa bản án số 284/2019/QĐ – TA ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên:

1/ Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng Ch về hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân; yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng và yêu cầu Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân bồi thường thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra trong thời gian bị cắt lương từ 01/10/2013 đến 01/5/2019 là 67 tháng là 201.000.000 đồng.

2/ Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của ông Nguyễn Hoàng Ch buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chi trả lãi suất của số tiền 95.649.600 đồng do chậm chi trả.

3/ Án phí hành chính sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hoàng Ch phải chịu án phí hành chính sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0047940 ngày 16/10/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 21 tháng 6 năm 2019 ông Nguyễn Hoàng Ch có đơn kháng cáo cho rằng có 04 căn cứ để kết luận Thẩm phán bao che cho bị đơn, xử ép nguyên đơn. Đề nghị cấp phúc thẩm hủy toàn bộ bản án, trả hồ sơ lại cho cấp sơ thẩm giải quyết lại từ đầu.

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Nguyễn Hoàng Ch giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Trong hạn luật định ông Nguyễn Hoàng Ch có đơn kháng cáo nên được đưa ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Người bị kiện được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị kiện theo quy định tại Điều 225 Luật tố tụng Hành chính.

Xét nội dung kháng cáo và khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng Ch hội đồng xét xử thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đối tượng khởi kiện là quyết định số 8370/QĐ – BH ngày 9/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Công an nhân dân theo quy định tại Điều 118 và 119 Luật Bảo hiểm xã hội. Thời hiệu khởi kiện còn trong hạn luật định theo điểm a khoản 3 Điều 116 Luật tố tụng Hành chính và thẩm quyền giải quyết vụ án hành chính thuộc Tòa hành chính Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ban hành Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 về việc hưởng chế độ hưu trí hàng tháng là đúng thẩm quyền theo quy định tại Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006.

[1]. Đối với yêu cầu hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng:

Ngày 05/8/2013, Bộ trưởng Bộ Công an có Quyết định số 4286/QĐ-BCA-X11 thi hành kỷ luật đồng chí Trung tá Nguyễn Hoàng Ch bằng hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân.

Ngày 23/7/2014, Giám đốc Công an Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 214/QĐ-CATP-TCCB theo đó ông Ch bị kỷ luật tước danh hiệu Công an nhân dân và buộc thôi việc kể từ ngày 05/8/2013.

Ngày 09/10/2014, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ban hành Quyết định số 8307/QĐ-BH thì ông Ch được hưởng chế độ hưu trí từ 01/10/2014 với mức lương 7.970.772 đồng, ban hành kèm giấy giới thiệu trả lương hưu nhưng ông Ch không nhận và tiếp tục có đơn khiếu nại. Đến ngày 30 tháng 6 năm 2015 ông Ch mới liên hệ nhận hồ sơ hưởng chế độ hưu trí và nhập hồ sơ, ngoài Bảo hiểm xã hội còn nhận chế độ hưu trí từ đó đến nay.

Không đồng ý với Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân về thời điểm được hưởng chế độ hưu trí, ông Ch tiếp tục có đơn khiếu nại đề nghị được hưởng chế độ hưu trí từ thời điểm tước danh hiệu Công an nhân dân là tháng 9/2013.

Do, Luật Bảo hiểm Xã hội Việt Nam không quy định thời điểm hưởng đối với trường hợp tước danh hiệu Công an nhân dân (các văn bản chỉ hướng dẫn đối với người lao động thôi việc, chấm dứt hợp đồng lao động) nên Bảo hiểm Xã hội Công an nhân dân đã giải quyết chế độ hưu trí theo quy định của Bộ Công an.

Tuy nhiên, từ khi ông Ch khiếu nại vào tháng 12/2015 cho đến thời điểm ông Ch khởi kiện tại Tòa án, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chưa giải quyết khiếu nại và đã thông báo cho ông Ch bằng các Văn bản số 10818/X33-P4 ngày 25/12/2015 và Văn bản số 42/BHXXH-CSXH ngày 04/01/2017 của Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Theo các văn bản này thì trường hợp khiếu nại của ông Ch, Cục chính sách đã có văn bản hỏi ý kiến Vụ Bảo hiểm xã hội khi nào có kết quả sẽ thông báo cho ông Ch và yêu cầu ông Ch liên hệ cơ quan chức năng để giải quyết, nên ông Ch có đơn khởi kiện đến Tòa án vào tháng 10/2017.

Ngày 28/8/2017, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân nhận được công văn số 06/LĐTBBXH –BHXXH ngày 04/01/2016 của Vụ Bảo hiểm xã hội, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội trả lời: “ Việc giải quyết chế độ hưu trí đối với ông Ch được thực hiện theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thời điểm hưởng lương hưu hàng tháng áp dụng theo

quy định tại thông tư số 23/2012/TT-BLĐTBXH ngày 18/10/2012 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội”.

Căn cứ Điểm 9c Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 23/2012/TT –BLĐTBXH: “Đối với người lao động đang đóng BHXH bắt buộc, thời điểm hưởng lương hưu ghi trong quyết định nghỉ việc do người sử dụng lao động lập khi người lao động đủ điều kiện nghỉ lương hưu theo quy định”.

Đến ngày 15/12/2017, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ban hành Quyết định số 10458/QĐ-BH ngày 15/12/2017 theo đó điều chỉnh thời gian hưởng chế độ hưu trí đối với ông Ch là từ ngày 01/9/2013, số tháng lương hưu được truy lĩnh: 13 tháng (tháng 9/2013 đến tháng 9/2014), số tiền được truy lĩnh: 7.970.772 đồng x 13 tháng = 103.620.036 đồng. Cùng ngày Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân ban hành công văn số 10457/BHXXH CAND gửi Bảo hiểm xã hội Thành phố Hồ Chí Minh xác định lại thời gian hưởng chế độ hưu trí của ông Ch từ 01/9/2013.

Ngày 21/12/2017 Phòng Tổ chức cán bộ Công an TP. Hồ Chí Minh và Công an quận B1 tổ chức trao Quyết định số: 10458/QĐ – BH ngày 15/12/2017 cho ông Nguyễn Hoàng Ch.

Như vậy, không có cơ sở chấp nhận đối với yêu cầu hủy Quyết định số 8307/QĐ –BH của Giám đốc Bảo hiểm Xã hội Công an nhân dân và yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông Nguyễn Hoàng Ch với số tiền là 95.649.600 đồng. Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng Ch về hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân; yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng là có căn cứ pháp luật. Ông Nguyễn Hoàng Ch kháng cáo nhưng không đưa ra được chứng cứ mới chứng minh nên không chấp nhận kháng cáo của ông Ch về vấn đề này.

[2]. Đối với yêu cầu Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân bồi thường thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra trong thời gian bị cắt lương từ 01/10/2013 đến 01/5/2019 là 67 tháng số tiền là 201.000.000 đồng:

Ông Nguyễn Hoàng Ch căn cứ theo Hợp đồng cho vay tiền ngày 10/3/2015 cho rằng do ông bị mất lương nên hoàn cảnh gia đình trở nên khó khăn, ông phải thế chấp nhà để vay số tiền 100.000.000 đồng với lãi suất 3%/tháng tính đến tháng 01/5/2019 số tiền phải trả là 201.000.000 đồng nên đây là số tiền thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra. Khoản 1 Điều 7 Luật Tố tụng hành

chính quy định: “ Người khởi kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu bồi thường thiệt hại có nghĩa vụ cung cấp tài liệu, chứng cứ”.

Hội đồng xét xử xét thấy việc vay mượn tiền của ông Ch không làm căn cứ để tính lãi đối với Bảo hiểm Xã hội Công an nhân dân như bản án sơ thẩm đã phân tích là có căn cứ pháp luật.

[3]. Đối với phần yêu cầu của ông Nguyễn Hoàng Ch buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chi trả lãi suất của số tiền 95.649.600 đồng do chậm chi trả:

Trước khi mở phiên tòa và tại phiên tòa sơ thẩm, ông Ch vẫn giữ nguyên ý kiến rút phần yêu cầu này nên Hội đồng xét xử sơ thẩm căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143 Luật tổ tụng hành chính năm 2015, đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của ông Nguyễn Hoàng Ch buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chi trả lãi suất của số tiền 95.649.600 đồng do chậm chi trả là đúng quy định của pháp luật.

Các vấn đề khác trong đơn kháng cáo ông Ch nêu như yêu cầu Tòa án thay đổi thẩm phán nhưng tòa án không chịu thay đổi, yêu cầu đưa Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an quận B1 tham gia tố tụng nhưng không được chấp nhận, việc hoãn phiên tòa, việc xử vắng mặt người bị kiện (khi người bị kiện có đơn xin xét xử vắng mặt) của tòa án cấp sơ thẩm là đúng quy định pháp luật tố tụng.

Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Hoàng Ch, giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ông Nguyễn Hoàng Ch phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Áp dụng Khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng Hành chính;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3, Điều 7, khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm a khoản 2 Điều 116, Điều 125, điểm b khoản 1 Điều 143, điểm a khoản 2 Điều 193, khoản 2 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015;

Căn cứ vào Luật Bảo hiểm xã hội 2006;

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Không chấp nhận kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của ông Nguyễn Hoàng Ch. Giữ nguyên bản án sơ thẩm;

[1] Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Hoàng Ch về hủy Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân; yêu cầu chi trả một năm tiền lương hưu cho ông với số tiền là 95.649.600 đồng và yêu cầu Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân bồi thường thiệt hại do Quyết định số 8307/QĐ-BH ngày 09/10/2014 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân gây ra trong thời gian bị cắt lương từ 01/10/2013 đến 01/5/2019 là 67 tháng là 201.000.000 đồng.

[2] Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của ông Nguyễn Hoàng Ch buộc Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chi trả lãi suất của số tiền 95.649.600 đồng do chậm chi trả.

[3] Án phí hành chính:

[3.1] Án phí hành chính sơ thẩm ông Nguyễn Hoàng Ch phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0047940 ngày 16/10/2017 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[3.2] Án phí hành chính phúc thẩm ông Nguyễn Hoàng Ch phải chịu là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hành chính phúc thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0013162 ngày 02/7/2019 của Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- ĐS (2);
- Lưu VP(3), HS(2). Án 07.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Trí Tuấn